



VAI TRÒ BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TRONG SỬ DỤNG THÔNG TIN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP DỆT MAY

Đào Thị Thanh

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 16/06/2018

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 08/07/2018

Ngày bài báo được duyệt đăng: 18/09/2018

Tóm tắt:

Dòng tiền là nguồn lực quan trọng của các doanh nghiệp, đóng vai trò quan trọng trong việc ra các quyết định tài chính và quản trị tài chính. Thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ dùng để phân tích, đánh giá hiệu quả tài chính DN, khả năng tạo tiền trong tương lai, khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, khả năng hoạt động liên tục của DN. Sử dụng thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ đối với các doanh nghiệp Dệt may rất quan trọng trong phân tích và dự báo dòng tiền lưu chuyển trong tương lai.

Từ khóa: Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, sử dụng thông tin.

1. Đặt vấn đề

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ là một trong số các báo cáo tài chính quan trọng trong doanh nghiệp. Sử dụng thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ sẽ giúp DN đánh giá chính xác sự minh bạch và sức mạnh về tài chính của mỗi doanh nghiệp. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cung cấp thông tin về xu hướng tài chính trong mỗi doanh nghiệp tốt hơn các báo cáo tài chính khác vì nó có thể loại trừ ảnh hưởng của các hoạt động không cốt lõi và báo cáo này dựa trên cơ sở tiền. Nó giúp các đối tượng sử dụng thông tin biết DN đã tạo tiền từ nguồn nào và chi tiêu tiền cho mục đích gì. Vì vậy Báo cáo lưu chuyển tiền tệ sẽ cung cấp những thông tin bổ xung để đánh giá hiệu quả hoạt động trong kỳ hiện tại và dự báo dòng tiền của doanh nghiệp trong tương lai.

Trong các doanh nghiệp dệt may hiện nay vấn đề được quan tâm nhất đối với các nhà quản lý cũng như các nhà đầu tư đó là lợi nhuận. Nhưng việc khai thác các thông tin về dòng tiền của doanh nghiệp trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ chưa được quan tâm đúng mức. Do đó các quyết định trong quản lý tài chính chưa kịp thời và chưa đạt hiệu quả cao. Nghiên cứu vai trò Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong doanh nghiệp và tăng cường mức độ sử dụng thông tin từ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ sẽ giúp DN đánh giá đúng các nhân tố ảnh hưởng đến dòng tiền của DN và có được dự báo dòng tiền trong tương lai một cách chính xác.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu chung

Tổng quan cơ sở lý luận về vai trò của Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong sử dụng thông tin của doanh nghiệp dệt may.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Hệ thống hoá các khái niệm có liên quan đến Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và sử dụng thông tin.
- Nêu rõ đặc điểm các khoản mục trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Xác định vai trò của Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong sử dụng thông tin của doanh nghiệp.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu tổng luận về vai trò của Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong sử dụng thông tin của doanh nghiệp.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu vai trò của Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong sử dụng thông tin của doanh nghiệp dệt may.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Một số khái niệm có liên quan

* Khái niệm về Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ là báo cáo tổng hợp phản ánh việc hình thành và sử dụng luồng tiền phát sinh trong kỳ của doanh nghiệp. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ là cơ sở để người sử dụng đánh giá khả năng tạo ra các khoản tiền và việc sử dụng các khoản tiền đó trong hoạt động SX- KD trong doanh nghiệp.

Theo chuẩn mực kế toán VN số 24 đưa ra khái niệm: "Báo cáo lưu chuyển tiền tệ là một bộ phận hợp thành của BCTC. Nó cung cấp thông tin giúp người sử dụng đánh giá các thay đổi trong tài sản thuần, cơ cấu tài chính, khả năng chuyển đổi của tài sản thành tiền, khả năng thanh toán và khả năng của DN tạo ra các luồng tiền trong quá trình

hoạt động.

Khái niệm về tiền: Tiền bao gồm tiền tài quỹ, tiền đang chuyển và các khoản tiền gửi không kỳ hạn.

Khái niệm về tương đương tiền: Là các khoản đầu tư ngắn hạn có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

Khái niệm về luồng tiền: Là luồng vào và luồng ra của tiền và tương đương tiền, không bao gồm chuyển dịch nội bộ giữa các khoản tiền và tương đương tiền trong DN.

Khái niệm về hoạt động kinh doanh: Là các hoạt động tạo ra doanh thu chủ yếu của DN và các hoạt động khác không phải là các hoạt động đầu tư hay hoạt động tài chính.

Khái niệm về hoạt động đầu tư: Là các hoạt động mua sắm, xây dựng, thanh lý, nhượng bán các tài sản dài hạn và các khoản đầu tư khác không thuộc các khoản tương đương tiền.

Khái niệm về hoạt động tài chính: Là các hoạt động tạo ra các thay đổi về quy mô và kết cấu của vốn chủ sở hữu và vốn vay của DN [1].

4.2. Đặc điểm các Doanh nghiệp Dệt may chi phối đến sử dụng và phân tích thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Dệt may là ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng tạo ra nhiều hàng hóa phục vụ cho nhu cầu đời sống của người dân, góp phần nâng cao đời sống và tạo ra nguồn thu nhập từ việc xuất khẩu. Việt Nam có điều kiện thuận lợi để phát triển ngành Dệt may vì có nguồn lao động dồi dào, chi phí nhân công thấp. Các Công ty SX Dệt may thường mang lại lợi nhuận vững chắc và khá ổn định.

Các đặc thù của Công ty SX Dệt may:

- Hầu hết có quy mô vừa và nhỏ nhưng số lượng doanh nghiệp nhiều.

- Đối với các doanh nghiệp sản xuất hàng dệt may: Chi phí nguyên vật liệu thường chiếm khoảng 30%-35%, chi phí nhân công chiếm khoảng 50%-60%, còn lại là các chi phí khác. Do đó dòng tiền dùng để mua nguyên vật liệu và trả lương cho công nhân chiếm tỷ trọng lớn trong dòng tiền ra của doanh nghiệp.

- Đối với các doanh nghiệp gia công hàng dệt may: Chi phí nhân công chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành gia công, chi phí nguyên phụ liệu chiếm tỷ trọng nhỏ nên dòng tiền ra chủ yếu là trả lương cho người lao động.

- Ngoài ra các chi phí khác như quảng cáo, chi phí cho hệ thống phân phối cả trong và ngoài nước sẽ ảnh hưởng đến dòng tiền ra của DN.

- Là ngành có lượng hàng tồn kho cao nhưng

quay vòng nhanh tạo ra dòng tiền được luân chuyển liên tục.

- Người tiêu dùng chủ yếu là khách hàng cá nhân, dân số VN đông và trẻ hóa, thu nhập trung bình ngày càng tăng làm cho các DN may có mức tăng trưởng ổn định nên dòng tiền không bị tắc do rủi ro thất thu như một số ngành khác.

- Các DN may cần nguồn vốn thấp, nhưng đầu tư cho tài sản cố định lớn, lại cần lượng tiền mặt cao để duy trì thanh khoản và đáp ứng nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh. Do vậy sử dụng thông tin trong BCLCTT phải chú ý đến dòng tiền phát sinh cho hoạt động kinh doanh.

4.3. Đặc thù của các khoản mục trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ của Doanh nghiệp Dệt may

* Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động kinh doanh

Các luồng tiền từ hoạt động kinh doanh chủ yếu bắt nguồn từ các hoạt động kinh doanh cơ bản của DN. Bởi vậy luồng tiền này là kết quả của các giao dịch và sự kiện có tham gia vào xác định lãi hoặc lỗ ròng của hoạt động kinh doanh. Các luồng tiền phát sinh từ hoạt động kinh doanh thường bao gồm tiền nhận được từ việc bán hàng hay cung cấp dịch vụ; tiền nhận được từ bản quyền, phí, hoa hồng và các doanh thu khác; tiền trả cho người lao động, tiền trả hay khoản hoàn thuế thu nhập (Trừ trường hợp chúng có thể được xác định cụ thể là hoạt động đầu tư hay hoạt động tài chính). Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động kinh doanh phản ánh toàn bộ dòng tiền thu vào và chi ra liên quan trực tiếp đến các hoạt động kinh doanh của DN. Thông tin về luồng tiền từ hoạt động kinh doanh khi kết hợp với thông tin khác sẽ giúp người sử dụng dự đoán được luồng tiền từ hoạt động kinh doanh trong tương lai. Doanh nghiệp có thể sử dụng một trong hai phương pháp là phương pháp gián tiếp và phương pháp trực tiếp để xác định dòng tiền từ hoạt động kinh doanh. Trong doanh nghiệp dệt may thì luồng tiền chủ yếu từ hoạt động kinh doanh bao gồm:

- + Tiền thu được từ việc bán sản phẩm may mặc, dịch vụ nhận ủy thác, hoa hồng, thu từ hoàn thuế, được bồi thường.

- + Tiền chi: trả cho nhà cung cấp, trả lương, thưởng cho người lao động, trả thay bảo hiểm, trả lãi vay, chi nộp thuế, chi bồi thường....

* Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động đầu tư

Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động đầu tư phản ánh toàn bộ dòng tiền thu vào và chi ra liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư của DN. Dòng tiền phát sinh từ các hoạt động đầu tư thể hiện phạm vi mà các khoản chi đã thực hiện cho các nguồn lực dài hạn sẽ tạo ra lợi nhuận và các luồng tiền trong tương lai. Hoạt động đầu tư bao gồm 2 phần:

+ Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho bản thân doanh nghiệp như xây dựng cơ bản, mua sắm TSCĐ

+ Đầu tư vào các đơn vị khác dưới hình thức góp vốn kinh doanh, vào các công ty con, liên doanh, liên kết...

Tương ứng với các hoạt động đầu tư, dòng tiền lưu chuyển phản ánh từ hoạt động đầu tư gồm các khoản:

+ Khoản chi trả tiền mua nhà xưởng, trang thiết bị, các TS dài hạn khác liên quan đến các chi phí tăng đã được vốn hóa, các khoản tiền nhận được từ việc bán các nhà xưởng, trang thiết bị và TS dài hạn khác.

+ Khoản chi trả tiền mua cổ phần hay các công cụ nợ của các DN khác và tiền lợi tức trong liên doanh.

+ Tiền trả cho các hợp đồng trong tương lai, tiền thu từ các hợp đồng có kỳ hạn.

Trong các doanh nghiệp dệt may luồng tiền từ hoạt động đầu tư bao gồm:

+ Tiền chi mua TSCĐ, xây dựng nhà xưởng..., chi cho đối tượng không phải là ngân hàng, tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính vay, chi góp vốn vào đơn vị khác

+ Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ, thu hồi các khoản cho vay, đầu tư, lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia.

*** Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính**

Luồng tiền phát sinh từ các hoạt động tài chính được xác định bằng cách phân tích và tổng hợp trực tiếp các khoản thu vào và chi ra liên quan đến vốn chủ sở hữu của DN và các khoản vay. Luồng tiền từ các hoạt động tài chính rất hữu dụng trong việc dự đoán các khoản phát sinh trong tương lai của các nhà cung cấp vốn. Luồng tiền phát sinh từ các hoạt động tài chính bao gồm: Tiền ròng thu được từ phát hành cổ phiếu, trị phiếu, thương phiếu, tín phiếu và các khoản vay ngắn hạn, dài hạn, tiền trả cho chủ sở hữu để thanh toán các cổ phiếu của DN.

Ngoài các luồng tiền phát sinh từ hoạt động kinh doanh, luồng tiền phát sinh từ hoạt động đầu tư, luồng tiền phát sinh từ hoạt động tài chính thì trong DN còn phát sinh luồng tiền từ những khoản thu bất thường hay những trường hợp được xem là đặc biệt. Các khoản này thường được trình bày riêng trong Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ nhằm giúp người sử dụng hiểu được bản chất và ảnh hưởng của chúng tới luồng tiền DN trong hiện tại và tương lai. Với các doanh nghiệp dệt may luồng tiền từ hoạt động tài chính bao gồm:

+ Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp, đi vay

+ Tiền chi trả vốn góp cho chủ sở hữu, mua

cổ phiếu quỹ, nợ gốc đi vay, cổ tức, lợi nhuận cho chủ sở hữu. [1]

4.4. Vai trò của thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ đối với các doanh nghiệp Dệt may [3]

(1) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ rất quan trọng trong việc cung cấp thông tin tổng thể về tình hình tài chính của DN, chỉ ra dòng tiền vào và ra của toàn bộ các hoạt động trong DN, lợi nhuận của tổ chức được chuyển từ dòng tiền ...

(2) Thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ dùng để phân tích, đánh giá hiệu quả tài chính DN, khả năng tạo tiền trong tương lai, khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, khả năng hoạt động liên tục của DN. Các thông tin này được phân tích dựa trên các chỉ tiêu tài chính, sử dụng thước đo dòng tiền để đánh giá.

(3) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ sẽ dự báo được dòng tiền trong tương lai dựa trên thu nhập của DN, từ đó làm căn cứ để ra các quyết định tài chính của DN. Thu nhập của DN là khoản tài chính quan trọng để DN chi trả cổ tức, lãi vay và các khoản phải trả khác. Dự báo được dòng tiền trong tương lai dựa trên chỉ tiêu thu nhập của DN sẽ giúp các nhà đầu tư ước lượng được tỷ suất sinh lời từ các khoản đầu tư.

(4) Các nhà phân tích còn căn cứ vào dòng tiền để đánh giá hiệu quả hoạt động bên cạnh chỉ tiêu lợi nhuận thuần trên Báo cáo kết quả kinh doanh. Trong khi chỉ tiêu lợi nhuận thuần không bao quát hết thông tin về dòng tiền lưu chuyển thì chỉ tiêu này có sẵn trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

(5) Việc dự báo được dòng tiền trong tương lai dựa trên thu nhập của DN sẽ giúp các nhà quản trị DN xác định lượng tiền cần nắm giữ và lượng tiền cần luân chuyển để đáp ứng các nhu cầu cần thiết trong chỉ tiêu của DN.

(6) Thông tin về dòng tiền trong tương lai của DN có được đầy đủ sẽ giúp các nhà quản trị DN ra quyết định đầu tư nội bộ, lập kế hoạch tài chính và kế hoạch huy động, sử dụng vốn.

(7) Để có thể quyết định các dự án đầu tư vào SX sản phẩm mới, thay thế TS đang sử dụng hoặc mở rộng SX đòi hỏi sự chuẩn xác trong việc dự báo dòng tiền thuần phát sinh trong tương lai của dự án.

(8) Các chuẩn mực kế toán bao gồm cả FASB (Financial Accounting Standard Board) và IASC (International Accounting Standard Committee) cùng với VAC (Chuẩn mực kế toán VN) đều cung cấp các văn bản hướng dẫn cho việc chuẩn bị và lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Từ đó người sử dụng thông tin sẽ có thể đánh giá và dự đoán lượng, thời gian và tính không chắc chắn của dòng tiền tương lai để đưa ra quyết định tài chính. [1]

Kết luận

Dòng tiền là nguồn lực quan trọng của các doanh nghiệp, đóng vai trò quan trọng trong việc ra các quyết định tài chính và quản trị tài chính. Sử dụng thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ đối với các doanh nghiệp Dệt may rất quan trọng trong phân tích và dự báo dòng tiền lưu chuyển trong tương lai. Các thông tin bao gồm dòng tiền trong hoạt động kinh doanh, các thành phần dòng tiền trong tất cả các hoạt động của DN May. Tổng luận nghiên cứu trên đã khái quát được vai trò của sử dụng thông tin trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ đối

với các doanh nghiệp Dệt may. Tổng luận đã làm rõ hơn các vấn đề mà chuẩn mực Kế toán VN số 24 đã nêu ra rằng “Báo cáo lưu chuyển tiền tệ sẽ cho thông tin về luồng tiền hoạt động kinh doanh, khi kết hợp với các thông tin khác sẽ giúp dự báo dòng tiền hoạt động kinh doanh trong tương lai.”

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên thông qua đề tài mã số UTEHY.T004.P1718.04.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Tài chính, 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam, NXB Tài chính, 2013, tr. 156-169.
- [2]. Nguyễn Thị Uyên Uyên, Khả năng dự báo thu nhập cho doanh nghiệp từ dòng tiền hoạt động. *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, Trường Đại học Kinh tế Tài chính TP HCM, 2015, **Số 20**, tr. 20-21.
- [3]. Trần Xuân Nam, Kế toán tài chính, tập 1,2, NXB Tài chính, 2015, tr. 394-398.

ROLE OF CASH FLOW REPORT ON THE USE OF INFORMATION FOR TEXTILE ENTERPRISES

Abstract:

Cash is an important resource in business, therefore information about cash flow are significantly material to the process of making financial decisions of management. Information of the cash flow statement is used to analyse and evaluate the financial performance of enterprises, the ability to generate cash in the future, the solvency and the going concern assumption. Using the information in the cash flow statement in the textile enterprises is also important in analysing and forecasting the cash flow in the future.

Keywords: *cash of flow report, use of information.*